

đây, Tổng thống Brazil, ông Lula đã tuyên bố sẽ ưu tiên vào việc giảm nguồn cầu về ma túy tại phiên họp thứ 59 của Đại hội đồng Liên hiệp quốc (2004). Những nước khác cũng đã đưa ra những sáng kiến, mặc dù về cơ bản những sáng kiến này vẫn chịu ảnh hưởng của Mỹ hoặc được huy động nguồn lực rất hạn chế. Chẳng hạn, trong trường hợp của Ecuador, Ban kiểm soát ma túy và chất dưỡng thần quốc gia (National Narcotic and Psychotropic Substances Control Board - CONSEP), đã có sự điều chỉnh trong chính sách chống ma túy. Tuy nhiên, cũng cần phải nói rằng, hơn 300 đại diện của CONSEP khó có thể bao quát hết mọi chính sách làm giảm nguồn cung và cầu về ma túy. Trong khi đó, Tổng thống R. Correa đã đưa ra một dự án cải cách luật trừng phạt những nhà tiêu thụ, với một mức án ngồi tù tương đương với những kẻ buôn lậu (10 năm).

Điều đáng nói là ở Mỹ La tinh, hoạt động buôn lậu ma túy phần lớn diễn ra ở những nền kinh tế có cơ cấu địa phương vùng biên như Tijuana (Mexico) hay bang Rondonia (Brazil) cũng như những vùng nông thôn nơi thiếu sự kiểm soát của nhà nước (tại Peru). Vì vậy, cuộc đấu tranh chống ma túy sẽ không thể thực hiện được nếu không có một sự hợp tác quốc tế. Tuy nhiên các nhà nước ở Mỹ Latinh ngày càng trở thành những nhân tố quyết định của các hoạt động công cộng. Bằng chứng là sự hợp tác liên nhà nước được thiết lập giữa Peru và Mexico, Peru và Ecuador. Cộng đồng Andes cũng đã giới thiệu một chương trình đấu tranh chống ma túy vào tháng 6/2001. Những cuộc trao đổi để tìm hiểu về những phương pháp này cũng đang được phát triển với một số nước Châu Á như Thái Lan ■

Nguyễn Khánh Vân *tổng hợp*.

CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH TOÀN CẦU

D iễn đàn Kinh tế thế giới (WEF) là tổ chức quốc tế độc lập, ra đời năm 1987, trụ sở tại Geneva (Thụy Sĩ), hàng năm đều thu thập những thông tin cần thiết ở các nền kinh tế, rồi đánh giá, phân loại, bình tuyển xếp hạng những nước có khả năng cạnh tranh toàn cầu theo chỉ số năng lực cạnh tranh thế giới (World Competitive Index - WCI), sau đó công bố danh sách này trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm giúp các nhà đầu tư bỏ vốn vào các nền kinh tế có thể mang lại thu nhập cao nhất cho mình.

Chỉ số Năng lực Cạnh tranh thế giới (WCI) năm nay được xác định trên cơ sở 110 tiêu chí, gồm 32 tiêu chí "cứng" và 78 tiêu chí "mềm". Tiêu chí "cứng" là tiêu chí được tính đồng giá trên cơ sở các số liệu thống kê chính thức của các nước. Tiêu chí "mềm" được tính toán trên cơ sở các bảng điều tra, đánh giá, cho điểm theo 12

thông số định sẵn do WEF gửi phỏng vấn các nhà quản lý hàng đầu ở các nước lọt vào vòng xếp hạng năm nay hoàn trả lại cho WEF.

Năm 2007 có 11 nghìn nhà quản lý hàng đầu được phỏng vấn ở 131 nước, trong đó, 7 nước lần đầu tiên được lọt vào vòng xếp hạng là: Saudi Arabia, Libya, Oman, Puerto Rico, Uzbekistan, Syria, và Senegal.

Trên cơ sở tính toán các tiêu chí "mềm" và các tiêu chí "cứng", các chuyên gia WEF chia 131 nước thành 3 nhóm nước, mỗi nhóm gồm các nước có tiêu chí nổi trội giống nhau, góp phần thúc đẩy tăng năng suất lao động, tăng khả năng cạnh tranh của nền kinh tế mỗi nước ở năm sau cao hơn năm trước.

Các tiêu chí ấy ở nhóm nước thứ nhất gồm hệ thống pháp luật nhà nước, hạ tầng cơ sở (giao thông, bưu điện, cung cấp điện nước); y tế và giáo dục phổ thông. Ở nhóm nước thứ hai gồm: giáo dục đại học

và dạy nghề; hiệu quả hoạt động của thị trường; trình độ phát triển công nghệ. Ở nhóm nước thứ ba gồm: đổi mới hoạt động sản xuất kinh doanh; đổi mới công nghệ; đổi mới cơ cấu nền kinh tế cho phù hợp với phân công lại lao động quốc tế trên quy mô toàn cầu để mỗi nước đều có thể khai thác được lợi thế so sánh của mình nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cho nền kinh tế nước mình.

Các chuyên gia WEF cho rằng, các yếu tố nói trên chỉ là tiền đề, tạo khả năng cho phát triển kinh tế ở mỗi nước, còn những điều kiện cơ bản quyết định khả năng cạnh tranh của mỗi nước, lại phụ thuộc vào giai đoạn phát triển kinh tế của nước ấy. Chẳng hạn, đối với các nước đã có trình độ phát triển công nghệ cao (như Thụy Điển, Đan Mạch), vấn đề quan trọng là phải tiếp tục đổi mới, hoàn thiện công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh cho hàng hóa trên thị trường trong nước và thế giới; còn đối với những nền kinh tế công nghệ phát triển chưa cao (như Ấn Độ, Indonesia, Thái Lan, v.v...), vấn đề quan trọng là phải chọn loại công nghệ thích hợp với giai đoạn phát triển kinh tế của mình, phù hợp với tay nghề lao động trong nước để dễ dàng tiếp thu, vận hành công nghệ được chuyển giao.

Theo danh sách những nước có khả năng cạnh tranh cao nhất thế giới năm 2007, Mỹ đứng đầu. Trong số các yếu tố góp phần nâng địa vị cạnh tranh của nền kinh tế Mỹ từ hàng thứ 6 của năm 2006 lên hàng thứ nhất năm 2007, phải kể đến thị trường hàng hóa Mỹ hoạt động có hiệu quả; lĩnh vực đổi mới công nghệ ở các trường đại học và các trung tâm nghiên cứu khoa học công nghệ Mỹ phát triển ở trình độ cao; giữa các trường đại học và khu vực doanh nghiệp có sự phối hợp chặt chẽ trong lĩnh vực nghiên cứu và ứng dụng các kết quả này vào sản xuất, biến các phát minh sáng chế thành sản phẩm hàng hóa, phục vụ kịp thời đời sống, nâng cao khả năng cạnh tranh cho hàng hóa Mỹ trên thương trường. Tuy

nhiên, các chuyên gia WEF cũng cho biết, mặt yếu tiềm tàng mà Mỹ bấy lâu nay vẫn chưa khắc phục được đó là thiếu hụt trong cân cân thanh toán vãng lai và nợ nhà nước còn lớn.

Năm nay, Thụy Sĩ bị tụt 1 bậc, từ hàng thứ nhất năm 2006 xuống hàng thứ hai năm 2007, mặc dù về nhiều yếu tố nước này vẫn đạt trình độ phát triển cao, chẳng hạn, hoạt động đổi mới của các công ty Thụy Sĩ vẫn được đánh giá cao, hoạt động của các viện nghiên cứu khoa học cũng vậy, đa số các nghiên cứu cơ bản được áp dụng vào sản xuất. Chế độ bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở nước này đóng vai trò tích cực trong việc bảo vệ bản quyền, khuyến khích các phát minh sáng chế của các nhà khoa học thế giới đem đến ứng dụng ở Thụy Sĩ. Về chỉ tiêu văn hóa kinh doanh, năm nay Thụy Sĩ dẫn đầu thế giới. Nhưng tổng số điểm về các mặt, Mỹ hơn Thụy Sĩ 0,05 điểm.

Các nước vùng Balkan, năm nay tuy có bị xáo trộn về vị trí xếp hạng, nhưng vẫn ở nhóm nước có khả năng cạnh tranh hàng đầu thế giới. (Đan Mạch xếp thứ 3; Thụy Điển - thứ 4; Phần Lan - thứ 6). Về một số lĩnh vực, ba nước này đuổi kịp, vượt Mỹ và Thụy Sĩ. Ví dụ, môi trường kinh tế vĩ mô được đánh giá cao; ngân sách ba nước này bội thu; nợ nhà nước ở dạng thấp.

Phần Lan, Thụy Điển và Đan Mạch năm nay đứng đầu thế giới trong lĩnh vực giáo dục học nghề và đại học (Phần Lan nhiều năm dẫn đầu về chỉ tiêu này). Hiện nay hệ thống pháp luật nhà nước Phần Lan và Đan Mạch hoạt động có hiệu quả nhất.

Đức và Anh vẫn là những nước có khả năng cạnh tranh mạnh của thế giới. Hai nước này được đánh giá cao về chất lượng hạ tầng cơ sở (Đức đứng đầu về chỉ tiêu này) và hiệu quả hoạt động của thị trường hàng hóa và tài chính. Tuy nhiên, về sự linh hoạt của thị trường lao động, Anh được đánh giá cao hơn Đức, (Anh xếp thứ 10; Đức - thứ 115 về chỉ tiêu này). Cả hai nước này đều được đánh giá cao về chỉ tiêu đổi mới và về trình độ phát triển hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp.

Năm 2007, Pháp vẫn xếp thứ 18 như năm 2006. Trong số những chỉ tiêu ảnh hưởng tốt đến khả năng cạnh tranh của nền kinh tế Pháp phải nói đến môi trường kinh doanh thuận lợi, hạ tầng cơ sở phát triển tốt (nhất là cung cấp điện và giao thông). Văn hoá kinh doanh phát triển cao. Đặc biệt lĩnh vực đổi mới công nghệ phát triển khá tốt. Tuy nhiên, Pháp còn nhiều mặt yếu, hạn chế khả năng cạnh tranh của nền kinh tế nước này - đó là thị trường lao động thiếu linh hoạt, (xếp thứ 129), môi trường kinh tế vĩ mô không hấp dẫn các nhà đầu tư, nợ nhà nước lớn, thiếu hụt ngân sách còn cao.

Italia bị tụt bậc xếp hạng, từ hàng thứ 42 năm 2006 xuống hàng thứ 46 năm 2007. Trong số những vấn đề ảnh hưởng xấu đến khả năng cạnh tranh của Italia phải nói đến nợ nhà nước lớn, tài sản nhà nước (hạ tầng cơ sở) được sử dụng kém hiệu quả; chi phí sản xuất của các công ty doanh nghiệp còn cao, môi trường pháp lý không hấp dẫn các nhà đầu tư, khiến vốn đầu tư vào nền kinh tế nước này bị giảm vì các nhà đầu tư sợ rằng với tình hình này thì hàng hoá Italia có thể bị hàng hoá cùng loại của các nước khác cạnh tranh trên thương trường quốc tế.

Năm 2007, đứng đầu về khả năng cạnh tranh trong số 12 nước được kết nạp vào EU năm 2004 là Estonia - xếp hàng thứ 27; sau đó là Latvia - xếp thứ 38; Balan - xếp thứ 51.

Trong số những nước còn lại thuộc Liên Xô cũ, năm 2007 Nga được xếp hạng nước có khả năng cạnh tranh cao nhất - xếp thứ 58; rồi đến Kazakhstan - xếp thứ 61; Uzbekistan - xếp thứ 62; Azerbaijan - xếp thứ 66; Ukraine - xếp thứ 73; thấp nhất là Kyzgyrstan - xếp thứ 119 trong số 131 nước được lọt vào vòng xếp hạng năm nay.

Năm 2007 Nga được lọt vào danh sách 10 nước có nền kinh tế hàng đầu thế giới và cũng là năm được nhiều nhà quản lý hàng đầu (291 người) tham gia bình tuyển, cho điểm, xếp hạng năng lực cạnh tranh của nền kinh tế nước này. Theo nhận xét, đánh giá của đa số người được WEF phỏng vấn ở đây, ưu điểm nổi bật

của Nga hiện nay là kinh tế vĩ mô ổn định, thị trường lao động linh hoạt, quy mô thị trường hàng hoá rộng lớn. Nếu Nga không có một số mặt tiêu cực, ảnh hưởng xấu đến quá trình bình tuyển xếp hạng năng lực cạnh tranh của nền kinh tế thì khả năng cạnh tranh của nền kinh tế Nga năm 2007 còn có thể được xếp cao hơn. Tiêu cực ấy là quyền tác giả không được bảo vệ nghiêm túc - xếp thứ 115; tham nhũng ở bộ máy công quyền còn nhiều - xếp thứ 120; quyền sở hữu tài sản chưa được tôn trọng - xếp thứ 122.

Trong số các nước Châu Á có nhiều tiến bộ về khả năng cạnh tranh của nền kinh tế năm 2007 phải nói đến Trung Quốc, từ hàng thứ 49 năm 2005 lên đến hàng thứ 34 năm 2007; Ấn Độ từ thứ 50 năm 2005 lên hàng thứ 48 năm 2007.

Đặc biệt phải nói đến vị trí xếp hạng của 10 nước có khả năng cạnh tranh hàng đầu, tuy có bị xáo trộn trong năm 2007, nhưng vẫn nằm trong số "top ten" của năm cũ, không nước nào bị loại ra khỏi "top ten" này.

Sau đây là 10 nước có khả năng cạnh tranh hàng đầu thế giới trong thời gian 2005-2007 cùng theo cách đánh giá, phân loại, xếp hạng của các chuyên gia WEF.

Tên nước \ Năm	Năm		
	2007	2006	2005
Mỹ	1	6	1
Thụy Sĩ	2	1	4
Đan Mạch	3	4	3
Thụy Điển	4	3	7
Đức	5	8	6
Phần Lan	6	2	2
Singapore	7	5	5
Nhật Bản	8	7	10
Anh	9	10	9
Hà Lan	10	9	11

Nguồn: *Biki số 140/2006; số 139 và 143/2007*

Liễu Anh Đài tổng hợp